

Kết quả triển khai các giải pháp thực hiện hội nhập kinh tế và chuẩn bị tham gia WTO

GS. TS. Nguyễn Thiện Nhân
*Phó Chủ tịch Thường trực UBND
Thành phố Hồ Chí Minh*

1- Hoàn thiện nhận thức của lãnh đạo và người dân thành phố về hội nhập và tổ chức WTO và hoàn thiện nhận thức của giới kinh doanh và người dân nước ngoài về sự đổi mới và vai trò của Việt Nam :

- Đã tổ chức phổ biến Nghị quyết 07-NQ/TW ngày 27/11/2001 của Bộ Chính trị về hội nhập kinh tế quốc tế đến tất cả cán bộ chủ chốt của thành phố, làm rõ cơ hội và thách thức của hội nhập và việc Việt Nam tham gia WTO.

- Đài Truyền hình thành phố và Trung ương đã tổ chức các cuộc tọa đàm về việc thành phố triển khai hội nhập và chuẩn bị tham gia WTO, báo chí có nhiều loạt bài liên quan đến hội nhập như đấu tranh chống bán phá giá, đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, thương mại điện tử ...

- Thông qua việc tổ chức hàng trăm buổi hội thảo chuyên đề liên quan đến xuất nhập khẩu, việc tổ chức các lớp huấn luyện cho hơn 6.000 doanh nhân, các cuộc gặp gỡ định kỳ hàng năm giữa các Sở-ngành thành phố và với Hội doanh nghiệp nước ngoài đã góp phần tích cực nâng cao nhận thức và khả năng khai thác các thời cơ của hội nhập, ý thức phải vươn lên, chủ động đối phó với các thách thức (đơn vị thực hiện : Trung tâm xúc tiến thương mại và đầu tư, Sở Thương mại, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường).

- Trong 3 năm qua đã phát hành hơn 5.000 đĩa CD, hơn 10.000 các tài liệu in bằng tiếng nước ngoài, tổ chức trang Web của thành phố từ tháng 5/2002 (bình quân truy cập 200.000 lượt/ngày), tổ chức và tham gia hơn 10 diễn đàn quốc tế để giới thiệu về thành phố, tiềm năng kinh tế, khoa học, văn hóa của thành phố.

- Đã tiếp xúc với chương trình hỗ trợ kỹ thuật thực hiện Hiệp định thương mại Việt Mỹ (STAR), thỏa thuận kế hoạch phối hợp tổ chức các khóa huấn luyện về Hiệp định thương mại Việt Mỹ, về đánh giá ảnh hưởng của việc thực thi Hiệp định thương mại với kinh tế thành phố, về hình thành trang Web về hội nhập và Hiệp định thương mại Việt Mỹ.

Thông qua các hoạt động trên, đã tạo được sự chuẩn bị tích cực tham gia hội nhập ở một bộ phận các doanh nghiệp, sự hiểu biết đúng hướng về lợi ích của hội nhập, vai trò của WTO ở hầu hết các cán bộ chủ chốt và doanh nghiệp.

Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư và trang Web của thành phố là những địa chỉ tin cậy để giới kinh doanh và người nước ngoài tìm hiểu về cơ hội làm ăn với thành phố.

Mặt hạn chế :

- Mặc dù hiểu biết của cán bộ chủ chốt và doanh nghiệp về WTO là đúng hướng, song chưa đủ rộng và chưa đủ sâu. Chưa có chương trình đào tạo riêng về hội nhập WTO cho các cán bộ chủ chốt và các doanh nghiệp.
- Khá đông các doanh nghiệp, cơ quan chính quyền các cấp chưa hình thành chương trình chuẩn bị hội nhập kinh tế và tham gia WTO của tổ chức mình.
- Chưa khai thác được kinh nghiệm của Trung Quốc trong việc chuẩn bị tham gia WTO.

- Đối với khá đông các doanh nghiệp, người dân nước ngoài (Châu Âu, Mỹ), Việt Nam và thành phố Hồ Chí Minh chưa phải là điểm quan tâm đáng kể về hợp tác đầu tư, thương mại, du lịch. Hình ảnh về Việt Nam của họ còn đáng dấp của thời kỳ sau chiến tranh, chưa phải của thời kỳ đổi mới và mở cửa của Việt Nam.

2- Hoàn thiện khung pháp lý của Việt Nam và thành phố :

- Thông qua tổ chức hơn 30 cuộc đối thoại định kỳ giữa chính quyền và các doanh nghiệp với sự tham gia hơn 1.000 lượt doanh nhân, thành phố đã điều chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong quản lý Nhà nước, đồng thời kiến nghị các Bộ ngành Trung ương và Chính phủ hoàn thiện các quy định pháp luật còn chưa phù hợp với sự phát triển của thực tiễn (về thuế, hải quan, sở hữu trí tuệ, đăng ký kinh doanh,...)
- Thành phố đã ban hành các Chỉ thị : về cải tiến quy trình quản lý đầu tư nước ngoài, đầu tư trong nước, đã tổ chức hệ thống đối thoại doanh nghiệp-chính quyền thành phố Hồ Chí Minh trên mạng từ tháng 5/2003 được các doanh nghiệp rất ủng hộ và quan tâm.
- Đã thành lập Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư (tháng 11/2001) là đầu mối tiếp nhận các kiến nghị của doanh nghiệp đối với hoàn thiện quản lý Nhà nước về đầu tư, thương mại.

Mặt hạn chế :

- Quốc gia chưa có lộ trình được công bố về sửa đổi luật để chuẩn bị gia nhập WTO nên thành phố bị hạn chế trong chủ động điều chỉnh phù hợp thuộc thẩm quyền của mình.
- Đối với nhà đầu tư nước ngoài, quan liêu, tham nhũng ở Việt Nam và thành phố Hồ Chí Minh là một trong những điểm cản trở nhất đối với đầu tư và kinh doanh của họ.

3- Tăng cường đào tạo nhân lực và đẩy mạnh xúc tiến thương mại và đầu tư :

- Ủy ban nhân dân thành phố đã xây dựng xong và triển khai chương trình phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2001-2005, bao gồm 8 bộ phận : Phát triển giáo dục phổ thông ; phát triển dạy nghề và đào tạo công nhân kỹ thuật ; phát triển giáo dục đại học ; phát triển doanh nhân ; đảm bảo nguồn nhân lực cho hệ thống chính trị ; đào tạo 300 Thạc sĩ-Tiến sĩ ; phát hiện, bồi dưỡng tài năng trẻ văn hóa nghệ thuật và phát hiện, đào tạo vận động viên tài năng (chương trình bồi dưỡng đào tạo 1.000 Giám đốc đã tổ chức được 10 khóa với hơn 600 học viên, được học viên đánh giá tốt ; chương trình 300 Thạc sĩ - Tiến sĩ sau 1 năm đã tuyển chọn được 36 người để đi đào tạo ở nước ngoài ...).
- Ba năm qua Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư đã tổ chức gần 100 khóa huấn luyện, hội thảo về hội nhập kinh tế, nghiệp vụ ngoại thương, cho hơn 5.000 doanh nhân.
- Đã xây dựng tại Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư cơ sở dữ liệu về thị trường 16 nước (Mỹ, Đức, Pháp, Anh, Nhật, Hàn Quốc, Trung Quốc, Nga, Đài Loan, Nam Phi,...). Cung cấp miễn phí 1.500 tờ báo Thời báo kinh tế Sài Gòn (tiếng Anh) mỗi tuần cho các hãng máy bay có qua thành phố Hồ Chí Minh.

Minh để giới thiệu về môi trường và tiềm năng đầu tư và thương mại của thành phố. Hình thành trang Web về đầu tư tại Sở Kế hoạch và Đầu tư với các tiếng Anh, Pháp, Nhật và Hoa.

- Năm 2002, thành phố đã tổ chức 10 đoàn đi xúc tiến thương mại và đầu tư ở nước ngoài, trong số có 5 đoàn do lãnh đạo thành phố dẫn đầu. Hỗ trợ tổ chức 20 đoàn tiếp thị xuất khẩu ở nước ngoài cho hơn 200 doanh nghiệp.
- Đang chuẩn bị để mở Văn phòng đại diện các doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh tại Mỹ và Đức.

Mặt hạn chế :

- Chương trình phát triển nguồn nhân lực mới ở giai đoạn đầu của việc triển khai, chưa có tác dụng trực tiếp tạo nên thế cạnh tranh về nguồn nhân lực cho thành phố.
- Việc xúc tiến đầu tư, thương mại tuy có nhiều tiến bộ, song hình ảnh Việt Nam và thành phố Hồ Chí Minh ở hầu hết các nước đối tác chủ yếu chưa có sự cải thiện đáng kể.
- Thành phố chưa thực hiện được đất sẵn sàng, nhân lực sẵn sàng, viễn thông sẵn sàng cho nhà đầu tư.

4- Chuyển đổi cơ cấu kinh tế và nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp :

- Thành phố xây dựng xong và bắt đầu triển khai 14 chương trình mục tiêu phát triển các ngành kinh tế chủ lực của thành phố : Dịch vụ tài chính ngân hàng, Du lịch, Thương mại, Thị trường bất động sản, Công nghệ phần mềm, Chế biến lương thực - thực phẩm, Thủy sản, Chế biến gỗ, Dệt-may, Da - giấy, Hóa chất, Nhựa, Điện tử, Xây dựng ; Chương trình ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ, và Chương trình phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố Hồ Chí Minh. Mỗi chương trình phản ánh sự nỗ lực của các doanh nghiệp trong ngành, lực lượng nghiên cứu khoa học ở thành phố và chính quyền thành phố nhằm đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa các doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh và đẩy mạnh xuất khẩu.
- Đây là công cụ chủ yếu để thành phố thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tạo ra các sản phẩm có tính cạnh tranh cao. Cùng với chương trình phát triển nguồn nhân lực, chương trình xúc tiến thương mại và đầu tư, chương trình phát triển hạ tầng viễn thông (liên kết với Bưu điện thành phố và các doanh nghiệp viễn thông khác) và chương trình cải cách hành chính, thành phố đang tạo nên thế và lực mới để phát triển kinh tế trong bối cảnh hội nhập và cạnh tranh toàn cầu.
- Ngành công nghiệp phần mềm ở thành phố đang hình thành sự phát triển nhanh của ngành thủy sản, chuyển biến tích cực của hệ thống ngân hàng thành phố là các ví dụ tốt minh họa cho quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế ở thành phố Hồ Chí Minh.
- Thành phố đã hình thành chợ công nghệ trên mạng với hơn 900 thiết bị, công nghệ do các đơn vị trong nước tạo ra có chất lượng khá và chi phí thấp, đã tổ chức 12 phiên chợ công nghệ trong 3 năm qua, hình thành Hội đồng Đại học (các Hiệu trưởng của 33 Đại học, Cao đẳng ở thành phố) và triển khai các chương trình liên kết với các cơ sở nghiên cứu khoa học để nghiên cứu ứng

dụng và chuyển giao công nghệ, thiết bị mới.

Mặt hạn chế :

- Các dự án đầu tư cụ thể đã được các chương trình mục tiêu xác định triển khai còn chậm.
- Về tổng thể, năng lực cạnh tranh của các ngành còn chưa được cải thiện. Cơ cấu kinh tế thực tế chưa đổi đáng kể.

5- Tổ chức thực hiện chương trình hội nhập và chuẩn bị tham gia WTO :

- Trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội thành phố giai đoạn 2001 - 2005 đã xác định chương trình phát triển nguồn nhân lực, 14 chương trình mục tiêu phát triển các ngành kinh tế chủ lực phải được xây dựng cho 5 năm và triển khai hàng năm. Bên cạnh đó, hàng năm, thành phố xây dựng và triển khai chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư và du lịch.

- Từ đầu năm 2002, thành phố thành lập tổ công tác hội nhập kinh tế quốc tế, do Phó Chủ tịch Thường trực ủy ban nhân dân thành phố là Tổ trưởng, tham gia có Viện Kinh tế là cơ quan Thường trực, các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thương mại, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư. Tổ công tác đã xem xét các yêu cầu chuẩn bị hội nhập và tham gia WTO, đối chiếu với các chương trình phát triển kinh tế đã có kế hoạch triển khai giai đoạn 2001 - 2005 và đã xác định các giải pháp bổ sung : Xây dựng tài liệu về hội nhập AFTA, Hiệp định thương mại Việt Mỹ và WTO để phổ biến tới các doanh nghiệp, cơ quan Nhà nước ; xây dựng trang Web về hội nhập, để tạo cơ hội giải đáp các ý kiến thắc mắc của doanh nghiệp và người dân ; nghiên cứu đánh giá định lượng tác động của việc thực hiện Hiệp định thương mại Việt Mỹ tới kinh tế thành phố. Đến nay, cả ba việc trên đang được chuẩn bị, có sự phối hợp với chương trình hỗ trợ kỹ thuật thực hiện Hiệp định thương mại Việt Mỹ (STAR), chưa ra sản phẩm mới gì.

Mặt hạn chế :

- Hoạt động thông tin báo chí và quản lý Nhà nước chưa có chương trình phối hợp chặt chẽ để tuyên truyền, hướng dẫn về hội nhập, thực hiện AFTA, Hiệp định thương mại Việt Mỹ và chuẩn bị gia nhập WTO.
- Đối với lực lượng cán bộ chủ chốt của thành phố và các doanh nghiệp, cần có một chương trình học tập tập trung về hội nhập, triển khai AFTA và Hiệp định thương mại và chuẩn bị tham gia WTO, trên cơ sở đó mới khơi dậy sự chủ động, sáng tạo của mỗi cấp và mỗi doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của cả nền kinh tế thành phố và mỗi doanh nghiệp.
- Chưa tham khảo có hệ thống, sâu kinh nghiệm của Trung Quốc và các nước khác khi chuẩn bị gia nhập WTO.

IV. Các giải pháp đẩy mạnh thực hiện hội nhập và chuẩn bị gia nhập tổ chức thương mại thế giới :

Từ định hướng năm nhóm giải pháp thực hiện hội nhập và chuẩn bị gia nhập WTO, từ kết quả và các mặt hạn chế trong thời gian qua, cần tiếp tục triển khai tập trung, kiên quyết các giải pháp đã xác định và bắt đầu trong thời gian qua, đồng thời tiến hành bổ sung các giải pháp sau :

1- Xây dựng chương trình học tập chuyên đề về hội nhập kinh tế và chuẩn bị gia nhập WTO cho các cán bộ chủ chốt cấp quận-huyện, thành phố, các cơ quan báo chí, các hội doanh nghiệp, các doanh nghiệp tham gia các chương trình phát triển các ngành kinh tế chủ lực của thành phố, bắt đầu từ quý 3 năm 2003 (Viện Kinh tế chủ trì biên soạn tài liệu).

2- Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp với các báo đài xây dựng chương trình tuyên truyền và đối thoại về hội nhập AFTA, Hiệp định thương mại Việt Mỹ và WTO, bắt đầu từ quý 3 năm 2003 (Viện Kinh tế, Sở Văn hoá và Thông tin chủ trì).

3- Hình thành trang Web về hội nhập, với sự hỗ trợ của Ngân hàng Thế giới và chương trình STAR, đưa vào hoạt động quý 3 năm 2003 (Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố chủ trì).

4- Triển khai chương trình xúc tiến hình ảnh Việt Nam và thành phố Hồ Chí Minh ở các nước và khu vực là đối tác quan trọng của thành phố (đề nghị có sự hỗ trợ của Ngân hàng Thế giới, trong quý 2 năm 2003 xây dựng chương trình, triển khai từ quý 4 năm 2003 (Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố và Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thực hiện).

5- Phối hợp với chương trình STAR và Ngân hàng Thế giới dự báo định lượng ảnh hưởng của thực hành Hiệp định Thương mại với Mỹ và tham gia WTO tới kinh tế thành phố (triển khai từ quý 3/2003, Viện Kinh tế chủ trì).-